

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2834**/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày **07** tháng **11** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của
Dự án “Đầu tư xây dựng và Kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp
Bàu Bàng mở rộng, quy mô 10.009.763 m² (điều chỉnh quy hoạch)”**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Điều chỉnh quy hoạch Khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, quy mô 10.009.763 m²” họp ngày 20 tháng 7 năm 2019;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, quy mô 10.009.763 m² (điều chỉnh quy hoạch)” đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 499/CV/2019/IDC ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp - CTCP;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, quy mô 10.009.763 m² (điều chỉnh quy hoạch)” tại thị trấn Lai Uyên, xã Cây Trường 2, huyện Bàu Bàng và xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương



(sau đây gọi là Dự án) được lập bởi Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp - CTCP (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô của Dự án: Xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Bà Bằng mở rộng, quy mô 10.009.763 m² tại thị trấn Lai Uyên, xã Cây Trường 2, huyện Bà Bằng và xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, bao gồm các hạng mục chính sau đây:

1.1. San lấp mặt bằng.

1.2. Hệ thống đường giao thông.

1.3. Hệ thống cấp điện.

1.4. Hệ thống cấp nước.

1.5. Hệ thống cây xanh, nhà điều hành khu công nghiệp.

1.6. Hệ thống thu gom và thoát nước mưa.

1.7. Hệ thống thu gom và thoát nước thải, trong đó có 02 hồ điều tiết dung tích mỗi hồ 40.000 m³ (xây dựng tại khu C của khu công nghiệp) để tiếp nhận nước thải sau xử lý của các cơ sở nằm trong khu công nghiệp được miễn trừ đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung.

1.8. Hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp (xây dựng tại khu C của khu công nghiệp), bao gồm 11 mô-đun có tổng công suất 45.000 m³/ngày; hệ thống hồ ứng phó sự cố tổng dung tích 90.000 m³ có khả năng quay vòng xử lý lại nước thải, đảm bảo không xả nước thải ra môi trường trong trường hợp xảy ra sự cố của hệ thống xử lý nước thải.

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Tuân thủ các quy chuẩn môi trường hiện hành có liên quan và các yêu cầu về an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng và vận hành Dự án.

2.2. Chỉ tiếp nhận vào khu công nghiệp các dự án đầu tư thuộc những ngành nghề như đăng ký trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; thực hiện phân khu chức năng trong khu công nghiệp đảm bảo diện tích đất được trồng cây xanh tối thiểu bằng 10% tổng diện tích đất của khu công nghiệp.

2.3. Quy định cụ thể đối với các dự án đầu tư vào khu công nghiệp về việc xử lý nước thải và thiết lập hệ thống kiểm soát các nguồn nước thải trước khi đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp.

2.4. Thực hiện các biện pháp quản lý đối với nước thải các cơ sở nằm trong khu công nghiệp được miễn trừ đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung để tự xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp (cột A, hệ số $K_q = 0,9$ và $K_f = 0,9$) trước khi xả vào các hồ điều tiết của khu công nghiệp.

2.5. Thu gom toàn bộ nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động của khu công nghiệp (không bao gồm nước thải của các cơ sở được miễn trừ đầu nối

vào hệ thống xử lý nước thải tập trung) về hệ thống xử lý nước thải tập trung để xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp (cột A, hệ số $K_q = 0,9$ và $K_f = 0,9$) trước khi xả vào suối Bà Tú dẫn ra suối Hồ Đá và sông Thị Tính; thực hiện thu gom, xử lý toàn bộ nước thải đối với các dự án đầu tư thứ cấp mới vào khu công nghiệp kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

2.6. Lắp đặt hệ thống quan trắc tự động, liên tục (có camera theo dõi, được thử nghiệm, kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng) để kiểm soát lưu lượng nước thải đầu vào, lưu lượng nước thải đầu ra cùng các thông số nhiệt độ, pH, độ màu, COD, TSS, amonia tại cửa xả hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp và truyền dữ liệu trực tiếp về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương theo quy định.

2.7. Thực hiện quản lý các loại chất thải rắn và chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

2.8. Thực hiện chương trình quản lý, giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác như đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Tuân thủ các quy định tại Thông tư số 35/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao.

3.3. Hợp đồng với đơn vị chức năng tiến hành rà phá bom, mìn, vật nổ trong khu vực Dự án; phối hợp thực hiện công tác chuyển đổi mục đích sử dụng đất, bồi thường và giải phóng mặt bằng theo các quy định của pháp luật hiện hành.

3.4. Tuân thủ các quy định hiện hành về bảo vệ nguồn nước, khai thác, xả nước thải vào nguồn nước; đảm bảo an toàn giao thông và các quy phạm kỹ thuật khác có liên quan trong quá trình thực hiện Dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu rủi ro đến môi trường.

3.5. Thực hiện các biện pháp giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, an ninh trật tự đối với đội ngũ cán bộ và công nhân viên tham gia thi công xây dựng, vận hành Dự án; hướng dẫn các dự án đầu tư thứ cấp tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường.

3.6. Thiết lập mô hình quản lý và đảm bảo nguồn lực tài chính để các công trình bảo vệ môi trường của Dự án được duy trì, vận hành đáp ứng các quy định của pháp luật hiện hành.



3.7. Thực hiện các yêu cầu về tiêu thoát nước, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ và an toàn hóa chất trong quá trình thực hiện Dự án theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm:

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của Dự án để niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức theo quy định hiện hành của pháp luật về bảo vệ môi trường.

4. Trong quá trình thực hiện nếu dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 4. Ủy nhiệm Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương và các đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1630/QĐ-BTNMT ngày 05 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng”./.

Nơi nhận:

- Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp - CTCP;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- UBND tỉnh Bình Dương;
- Sở TN&MT tỉnh Bình Dương;
- Ban quản lý các KCN tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, VPMC, TCMT, Pg(12).

[Handwritten marks]

